TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **TP. HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **992/**2018/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 20 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

****

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý sơ thẩm số 1425/2018/TLST-VHNGĐ ngày 06/12/2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Lăng Thành P**, sinh năm: 1986

Địa chỉ: A12/21C ấp 1, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Nguyễn Thị Phương L**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: A12/21C ấp 1, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ vợ chồng: Anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L thuận tình ly hôn với nhau. Quan hệ hôn nhân giữa anh Lăng Thành Phương và chị Nguyễn Thị Phương L chấm dứt cũng như giấy chứng nhận kết hôn số 11, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh cấp ngày 11/02/2009 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

[2] Về con chung: Anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L xác nhận có một con chung tên Lăng Ngọc Thảo N, sinh ngày 25/12/2009. Anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L thỏa thuận thống nhất giao cháu Lăng Ngọc Thảo N cho chị Nguyễn Thị Phương L tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Lăng Thành P có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), thực hiện cấp dưỡng vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 05/01/2019 cho đến khi cháu Như thành niên.

Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền cấp dưỡng tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp anh Lăng Thành P không thực hiện việc cấp dưỡng theo quyết định thì chị Nguyễn Thị Phương L có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc anh Lăng Thành P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi chị Nguyễn Thị Phương L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lăng Thành P chậm thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì anh Lăng Thành P phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thực hiện tại thời điểm thanh toán.

Anh Lăng Thành P có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về tài sản chung: Anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh P, chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006288 ngày 03/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Anh P, chị L đã nộp đầy đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L thuận tình ly hôn với nhau. Quan hệ hôn nhân giữa anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L chấm dứt cũng như giấy chứng nhận kết hôn số 11, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh cấp ngày 11/02/2009 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L xác nhận có một con chung tên Lăng Ngọc Thảo N, sinh ngày 25/12/2009. Anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L thỏa thuận thống nhất giao cháu Lăng Ngọc Thảo N cho chị Nguyễn Thị Phương L tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Lăng Thành P có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), thực hiện cấp dưỡng vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 05/01/2019 cho đến khi cháu N thành niên.

Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền cấp dưỡng tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp anh Lăng Thành P không thực hiện việc cấp dưỡng theo quyết định thì chị Nguyễn Thị Phương L có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc anh Lăng Thành P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi chị Nguyễn Thị Phương L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lăng Thành P chậm thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì anh Lăng Thành P phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thực hiện tại thời điểm thanh toán.

Anh Lăng Thành P có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Lăng Thành P và chị Nguyễn Thị Phương L chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh P, chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006288 ngày 03/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Anh P, chị L đã nộp đầy đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Cơ quan đã đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Hồng Cẩm